

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~7074~~4/CT-VP

V/v cập nhật tên tiếng Anh các cơ quan, đơn vị và chức danh trong hệ thống thuế theo hướng dẫn tại Thông tư 05/2026/TT-BNG

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Văn phòng và các Ban thuộc Cục Thuế;
- Các Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;
- Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn;
- Chi cục Thuế thương mại điện tử;
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế, ngày 10/4/2025, Cục Thuế có công văn số 539/CT-VP hướng dẫn dịch tên các cơ quan, đơn vị và chức danh trong hệ thống thuế sang tiếng Anh.

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế, ngày 05/8/2025, Cục Thuế có công văn số 2968/CT-VP hướng dẫn cập nhật tên tiếng Anh của các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo trong hệ thống thuế.

Căn cứ hướng dẫn dịch Quốc hiệu, tên các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo, cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị sang tiếng Anh tại Thông tư số 05/2026/TT-BNG ngày 30/6/2026 của Bộ Ngoại giao có hiệu lực từ ngày 15/8/2026 và căn cứ Quyết định số 2162/QĐ-BTC ngày 10/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế, Cục Thuế hướng dẫn cập nhật tên tiếng Anh của các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo trong hệ thống thuế để giao dịch đối ngoại theo Phụ lục đính kèm.

Cục Thuế thông báo đề Văn phòng, các Ban thuộc Cục Thuế, Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn, Chi cục Thuế thương mại điện tử, Thuế các tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế và Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh, thành phố biết và thực hiện thống nhất. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP (HTQT).

14

**TL. CỤC TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đoàn Xuân Toàn

Phụ lục

HƯỚNG DẪN DỊCH TÊN CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ CHỨC DANH
LÃNH ĐẠO TRONG HỆ THỐNG THUẾ SANG TIẾNG ANH THEO
HƯỚNG DẪN TẠI THÔNG TƯ 05/2026/TT-BNG CỦA BỘ NGOẠI GIAO
ĐỂ GIAO DỊCH ĐỐI NGOẠI

(Ban hành kèm theo công văn số 7074 /CT-VP ngày 23 /9/2026 của Cục Thuế)

I. Tên các đơn vị trong hệ thống thuế

	Tên Tiếng Việt	Tên Tiếng Anh
A	Cục Thuế	
1	Cục Thuế Việt Nam	Viet Nam Tax Authority
2	Văn phòng	Office
3	Ban Quản lý, Phát triển nguồn thu	Revenue Administration and Development Board
4	Ban Thuế quốc tế	International Taxation Board
5	Ban Pháp chế	Legal Affairs Board
6	Ban Nghiệp vụ thuế	Tax Procedure Management Board
7	Ban Dự toán, thống kê thuế	Revenue Forecasting and Statistics Board
8	Ban Quản lý tuân thủ và hỗ trợ người nộp thuế	Taxpayer Service and Compliance Management Board
9	Ban Công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa	Technology, Digital Transformation and Automation Board
10	Ban Kiểm tra	Examination Board
11	Ban Tổ chức cán bộ	Personnel and Organization Board
12	Ban Tài vụ, quản trị	Finance and Assets Management Board
13	Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn	Large Taxpayer Office
14	Chi cục Thuế Thương mại điện tử	E-Commerce Taxation Office

B	Thuế tỉnh, thành phố	Provincial Tax Office
15	Thuế thành phố Hà Nội (tương tự cho các Thuế tỉnh, thành phố khác)	Hanoi Tax Office
16	Văn phòng	Administrative Division
17	Phòng Tổ chức cán bộ	Personnel and Organization Division
18	Phòng Nghiệp vụ, dự toán, pháp chế	Tax Procedure Management, Revenue Forecasting and Legal Affairs Division
19	Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác	Individual, Household Taxation and Other Revenue Division
20	Phòng Quản trị dữ liệu và quản lý rủi ro	Data and Risk Management Division
21	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Land Taxation Division
22	Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp	Enterprise Taxation Division
23	Phòng Kiểm tra	Examination Division
C	Thuế cơ sở	Commune - level Tax Office
24	Thuế cơ sở 1 thành phố Hà Nội (tương tự cho các Thuế tỉnh, thành phố khác)	Hanoi commune - level Tax Office No.1

II. Tên các chức danh trong hệ thống thuế

	Tên Tiếng Việt	Tên Tiếng Anh
A	Cục Thuế	
1	Cục trưởng Cục Thuế	Director-General of Tax Authority
2	Phó Cục trưởng Cục Thuế	Deputy Director-General of Tax Authority
3	Chánh Văn phòng	Chief of Office
4	Phó Chánh Văn phòng	Deputy Chief of Office
5	Trưởng ban	Head of Board
6	Phó Trưởng ban	Deputy Head of Board

	Tên Tiếng Việt	Tên Tiếng Anh
7	Chỉ cục trưởng Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn	Manager of Large Taxpayer Office
8	Phó Chỉ cục trưởng Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn	Deputy Manager of Large Taxpayer Office
9	Chỉ cục trưởng Chi cục Thuế thương mại điện tử	Manager of E-Commerce Taxation Office
10	Phó Chỉ cục trưởng Chi cục thương mại điện tử	Deputy Manager of E-Commerce Taxation Office
11	Trưởng phòng	Head of Division
12	Phó Trưởng phòng	Deputy Head of Division
B	Thuế tỉnh, thành phố	
13	Trưởng Thuế thành phố Hà Nội (tương tự cho Thuế tỉnh, thành phố khác)	Manager of Hanoi Tax Office
14	Phó Trưởng Thuế thành phố Hà Nội (tương tự cho Thuế tỉnh, thành phố khác)	Deputy Manager of Hanoi Tax Office
15	Chánh Văn phòng	Head of Administrative Division
16	Phó Chánh Văn phòng	Deputy Head of Administrative Division
17	Trưởng phòng	Head of Division
18	Phó Trưởng phòng	Deputy Head of Division
C	Thuế cơ sở	
19	Trưởng Thuế cơ sở 1 thành phố Hà Nội (tương tự cho Thuế cơ sở khác)	Manager of Hanoi commune - level Tax Office No.1
20	Phó Trưởng Thuế cơ sở 1 thành phố Hà Nội (tương tự cho Thuế cơ sở khác)	Deputy Manager of Hanoi commune - level Tax Office No.1